

QUAN NIỆM CỦA SINH VIÊN KHOA TÂM LÝ-GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYỄN VỀ NĂNG KHIẾU VÀ GIÁO DỤC TRẺ EM CÓ NĂNG KHIẾU TRÍ TUỆ

Phí Thị Hiếu^{*}, Bàn Thị Mỹ
Trường Đại học Sư phạm - DH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Trong bài báo, các tác giả đã chỉ ra tầm quan trọng của việc nghiên cứu quan niệm về năng khiếu; phân tích những đặc điểm của quan niệm ở sinh viên khoa Tâm lý-Giáo dục về năng khiếu và giáo dục trẻ em có năng khiếu trí tuệ. Kết quả nghiên cứu cho thấy: đa số khách thể có quan niệm phù hợp với những quan niệm hiện đại về năng khiếu. Tuy nhiên, quan niệm của họ còn mang tính tự phát và chưa dung nhan nhiều màu thuần. Điều đó đòi hỏi phải có những biện pháp phù hợp để nâng cao nhận thức cho sinh viên về vấn đề này.

Từ khoá: *quan niệm, năng khiếu, giáo dục trẻ em có năng khiếu, năng khiếu trí tuệ, sinh viên*

Ở nước ta, việc phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng lực cao luôn luôn được đặc biệt quan tâm. Từ năm 1965, khi chiến tranh chống Mỹ cứu nước đang diễn ra ác liệt, lớp chuyên Toán đầu tiên thuộc Đại học Tổng hợp Hà Nội đã được thành lập. Đây là cái mốc đánh dấu sự xuất hiện hệ thống trường chuyên, lớp chọn dành cho học sinh có năng khiếu.

Tuy nhiên, trong lĩnh vực giáo dục trẻ em có năng khiếu vẫn xảy ra nhiều bất cập, mâu thuẫn và lúng túng. Theo ông Hồ Đức Việt, nguyên Trưởng ban Tổ chức Trung ương, chủ nhiệm Đề tài khoa học về công tác nhân tài: "Công tác nhân tài ở nước ta hiện nay đang có những hạn chế, bất cập. Do chúng ta còn thiếu những mục tiêu cụ thể, những chương trình, kế hoạch tổng thể, những giải pháp mang tính chiến lược trong công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và trọng dụng nhân tài nên chưa chú ý tới nhiệm vụ theo dõi quá trình phát triển của những mầm mống tài năng được phát hiện sớm trong các trường phổ thông và đại học..." [7].

Sự hình thành và phát triển năng khiếu chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bao gồm cả những yếu tố di truyền và những yếu tố xã hội. Ngoài những lý thuyết khoa học về năng khiếu được xây dựng trên những số liệu khoa

học thực nghiệm được các nhà nghiên cứu sử dụng, trong cuộc sống đời thường còn tồn tại những quan niệm về năng khiếu và người có năng khiếu. Những quan niệm này có thể ảnh hưởng mạnh mẽ đến việc phát hiện và hiện thực hóa năng khiếu của con người.

Sau khi tốt nghiệp Đại học Sư phạm, nhiều sinh viên (trong đó có sinh viên chuyên ngành Tâm lý-Giáo dục) sẽ trở thành giáo viên ở các trường học, nơi có những học sinh, sinh viên có năng khiếu trí tuệ theo học. Họ cũng có thể hoạt động trong những lĩnh vực khác liên quan tới vấn đề giáo dục người tài, người có năng khiếu. Điều đó có nghĩa sinh viên Sư phạm nói chung, sinh viên khoa Tâm lý-Giáo dục nói riêng sẽ là lực lượng chính trong công tác phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu trí tuệ sau này. Những hiểu biết về năng khiếu, học sinh có năng khiếu trí tuệ ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động nghề nghiệp của họ trong tương lai. Vì vậy, nghiên cứu quan niệm của sinh viên về năng khiếu trí tuệ, trên cơ sở đó để ra các biện pháp nâng cao nhận thức của họ về vấn đề này là việc làm cấp bách.

Xuất phát từ những lý do trên, tháng 09 năm 2012 chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu quan niệm của sinh viên khoa Tâm lý-Giáo dục trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên về năng khiếu và những đặc điểm tâm lý của học sinh có năng khiếu trí tuệ. Với

* Tel: 01656634388. Email: hieuсптm@gmail.com

mục đích nghiên cứu phát hiện và so sánh, chúng tôi đã lựa chọn sinh viên năm thứ nhất (K47) và năm thứ ba (K45) làm khách thè khảo sát. Các phương pháp cơ bản được chúng tôi sử dụng trong nghiên cứu này là: miêu tả tự do, điều tra bằng Anket,담 thoại và phương pháp sử dụng toán thống kê để xử lý kết quả nghiên cứu. Khách thè của phương pháp miêu tả tự do: 56 sinh viên năm thứ 3, 38 sinh viên năm thứ nhất. Số lượng khách thè tương ứng của phương pháp điều tra bằng Anket là 56 và 41 sinh viên.

Quan niệm về năng khiếu

Yêu cầu khách thè lựa chọn một trong số các ý kiến về năng khiếu được đưa ra trong bảng hỏi, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 1. Quan niệm về năng khiếu

Các khẳng định	SVK45 (N=56)	SVK47 (N=41)	Tổng số (N=97)
1	15 26,8%	19 46,3%	34 35,0%
2	39 69,6%	20 48,8%	59 60,8%
3	2 3,6%	2 4,9%	4 4,1%

1. *Năng khiếu là yếu tố bẩm sinh giúp cho con người thực hiện thành công hoạt động nào đó mặc dù họ chưa từng được học tập, rèn luyện trong lĩnh vực đó*

2. *Năng khiếu được hình thành trong cuộc sống và hoạt động của con người, là kết quả của sự tương tác giữa những tiền đề tốt về mặt sinh học và nhân tố giáo dục, tính tích cực hoạt động của cá nhân*

3. *Năng khiếu được hình thành trong cuộc sống và hoạt động tích cực của con người, không dựa trên bất kỳ tiền đề bẩm sinh đặc biệt nào*

Kết quả bảng 1 cho thấy:

- Khoảng 1/3 (35%) khách thè đã lựa chọn ý kiến “Năng khiếu là yếu tố bẩm sinh giúp cho con người thực hiện thành công hoạt động nào đó mặc dù họ chưa từng được học tập, rèn luyện trong lĩnh vực đó”. Nhìn vậy, những khách thè này cho rằng năng khiếu là hiện tượng được định sẵn bởi di truyền. Quan niệm trên trùng với những khẳng định của nhà

nghiên cứu người Anh F.Galton cùng nhiều nhà nghiên cứu khác và những quan niệm về năng khiếu ở nước ta mà theo đó các nhân tố sinh học giữ vai trò quyết định trong sự hình thành và phát triển trí tuệ, năng khiếu [5].

- Đa số khách thè cho rằng “Năng khiếu được hình thành trong cuộc sống và hoạt động của con người, là kết quả của sự tương tác giữa những tiền đề tốt về mặt sinh học với nhân tố giáo dục, tính tích cực hoạt động của cá nhân” (60,9%). Kết quả này phù hợp với những quan niệm hiện đại về năng khiếu đã được chứng minh bởi các nhà tâm lý học [1;3;4]. Phần lớn các nhà tâm lý học thừa nhận rằng mức độ, tính độc đáo của chất lượng và đặc điểm của sự phát triển năng khiếu luôn luôn là kết quả của sự tác động qua lại phức tạp giữa những tư chất bẩm sinh với môi trường văn hóa xã hội thông qua hoạt động của đứa trẻ (vui chơi, học tập, lao động). Đồng thời, tính tích cực cá nhân của đứa trẻ và cả cơ chế tâm lý của sự tự phát triển nhân cách - những cái làm cơ sở cho sự hình thành và hiện thực hóa tư chất cá nhân - có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

- Chỉ có 4,1% khách thè quan niệm “Năng khiếu được hình thành trong cuộc sống và hoạt động tích cực của con người, không dựa trên bất kỳ tiền đề bẩm sinh đặc biệt nào”. Trên thực tế, không thè có bất kỳ sự phát triển tài năng nào của con người nếu thiếu đi tiền đề sinh học. Như vậy, theo kết quả mà chúng tôi thu được, đa số khách thè coi di truyền là tiền đề chứ không phải nhân tố quyết định sự hình thành và phát triển của năng khiếu.

- Có sự khác biệt trong quan niệm về năng khiếu của hai nhóm khách thè. Cụ thể: sinh viên K47 (những khách thè vừa mới nhập học, chưa được trang bị kiến thức về tâm lý người), chủ yếu lựa chọn các khẳng định 1 (46,3%) và 2 (48,8%) với số lượng ý kiến là tương đương nhau (1. Năng khiếu là yếu tố bẩm sinh giúp cho con người thực hiện thành công hoạt động nào đó mặc dù họ chưa từng được học tập, rèn luyện trong lĩnh vực đó 2. Năng khiếu được hình thành trong cuộc sống và hoạt động của con người, là kết quả của sự

tương tác giữa những tiền đề tốt về mặt sinh học với nhân tố giáo dục, tính tích cực hoạt động của cá nhân). Ngược lại, khoảng 2/3 (69,6%) sinh viên K45 lựa chọn khẳng định 2. Theo chúng tôi, những hiểu biết nhất định về tâm lý con người và các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành, phát triển tâm lý mà sinh viên K45 có được từ các môn Tâm lý học. Giáo dục học đã tạo nên sự khác biệt này.

Quan niệm về việc giáo dục trẻ em có năng khiếu trí tuệ

Khi nghiên cứu quan niệm của sinh viên về việc giáo dục trẻ em có năng khiếu trí tuệ, chúng tôi yêu cầu khách tham gia trả lời ở các khẳng định khác nhau: Hoàn toàn đồng ý (HTĐY), đồng ý (DY), không trả lời (KTL), không đồng ý (KDY), hoàn toàn không đồng ý (HTKDY) và thu được kết quả như sau:

Kết quả bảng 2 cho thấy:

Có sự đối lập trong câu trả lời của các khách tham gia về việc nên phát triển năng khiếu của trẻ em như thế nào. Một mặt, khoảng ½ khách tham gia (50,5%) cho rằng "Sự phát triển mang tính chất tự nhiên của năng khiếu ở trẻ em tốt hơn là sự phát triển có tính định hướng, có sự can thiệp của người lớn, của giáo dục". mặt khác, 24,7% không đồng tình với quan điểm này và ở 24,7% không có ý kiến xác định. Số lượng câu trả lời cho hai khẳng định còn lại đối nghịch với khẳng định đầu tiên: 69,1% (67) khách tham gia rằng "Để giáo dục có hiệu quả những trẻ em có năng khiếu cần sử dụng các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục chuyên biệt".

Bảng 2. Quan niệm về việc giáo dục trẻ em có năng khiếu

STT	CÁC KHẨNG ĐỊNH	DY & HTĐY	KTL	KDY & HTKDY	TỔNG (N=97)
1	Để giáo dục có hiệu quả những trẻ em có năng khiếu cần sử dụng các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục chuyên biệt	67 69,1%	20 20,6%	10 10,3%	97 100%
2	Cần có trường học dành riêng cho trẻ em có năng khiếu cũng như những trẻ em gặp phải khó khăn trong sự phát triển	73 75,2%	13 13,4%	11 11,3%	97 100%
3	Sự phát triển mang tính chất tự nhiên của năng khiếu ở trẻ em tốt hơn là sự phát triển có tính định hướng, có sự can thiệp của người lớn, của giáo dục	49 50,5%	24 24,7%	24 24,7%	97 100%

Thêm vào đó, 75,2% khách tham gia cho rằng "Cần có trường học dành riêng cho trẻ em có năng khiếu cũng như những trẻ em gặp phải khó khăn trong sự phát triển". Bổ sung cho khía cạnh này, chúng tôi còn sử dụng câu hỏi: "Theo bạn, sự tồn tại của hệ thống trường chuyên ở mức ta hiện nay có phù hợp hay không?".

Kết quả thu được từ nghiên cứu của chúng tôi cho thấy có 80,4% (78) khách tham gia bày tỏ thái độ đồng tình với sự tồn tại của hệ thống trường chuyên lớp chọn dành cho học sinh có năng lực cao. Chỉ có 3,1% (3) sinh viên khẳng định sự tồn tại này là hoàn toàn không phù hợp. Cho đến nay, sự tồn tại của hệ thống trường chuyên lớp chọn vẫn luôn gây ra nhiều tranh cãi. Nhiều người cho rằng điều đó tạo sự bất công trong giáo dục, tác động tiêu cực tới tâm lý học sinh, dẫn tới tình trạng học lèch bởi trường chuyên chỉ là nơi "luyện gà nòi". Ngược lại, có nhiều ý kiến khẳng định vai trò quan trọng của loại hình trường này đối với việc khơi dậy tiềm năng của trẻ, tạo điều kiện cho những người có năng khiếu phát triển thành tài năng, với việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội. v.v [5]. Trao đổi với một số sinh viên về vấn đề này, chúng tôi cũng nhận được những ý kiến tương tự, phù hợp với lý thuyết phát triển tâm lý trẻ em cũng như các nguyên tắc giáo dục trẻ em có năng khiếu đã được chứng minh bởi các nhà khoa học ở các nước khác nhau trên thế giới [2].

Không có sự khác biệt rõ rệt trong quan niệm của sinh viên K45 và K47 về vấn đề này. Nhìn chung, các câu trả lời ở các khảng định trên cho thấy, quan niệm về việc giáo dục trẻ em có năng khiếu của những người được hỏi mang tính tự phát – không nhất quán và đối lập nhau.

Một khía cạnh khác liên quan đến việc giáo dục học sinh năng khiếu được áp dụng ở nhiều nước trên thế giới là giáo dục tăng tốc – cho phép trẻ em tài năng học sớm và học vượt lớp. Trao đổi về vấn đề này, nhiều chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục ở nước ta bày tỏ quan điểm nên để trẻ học theo khả năng của nó, còn theo quy định của Bộ GD-ĐT, cần linh hoạt đổi với trẻ “thần đồng” hoặc những học sinh có năng khiếu đặc biệt [5;6]. Trong nghiên cứu của chúng tôi, 52,5% (51) khách thê khảng định cần phải cho phép những học sinh có tài năng xuất chúng học vượt lớp vì điều đó kích thích sự phát triển vượt trội và tối đa của trẻ, giúp trẻ sớm trở thành những chuyên gia giỏi phục vụ đất nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội. 47,4% (46) khách thê còn lại không đồng tình với quan điểm này vì lo ngại rằng do tính không đồng đều trong sự phát triển giữa các mặt thể chất, trí tuệ và tâm sinh lý, đứa trẻ sẽ gặp phải những khó khăn khi học cùng với những học sinh lớn tuổi hơn. Theo chúng tôi, giáo dục tăng tốc có tính đến một cách thận trọng những nhu cầu, khả năng của trẻ và những điều kiện cần thiết khác, đảm bảo được việc làm giàu và khai thác sâu nội dung chương trình có ý nghĩa lớn đối với việc đào tạo nhân tài – những hạt nhân của sự tiến bộ xã hội.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu quan niệm của sinh viên khoa Tâm lý-Giáo dục trường Đại học Sư phạm-Đại học Thái Nguyên về năng khiếu và giáo dục trẻ em có năng khiếu tri tuệ cho thấy quan niệm của họ mang tính tự phát, chưa đựng nhiều mâu thuẫn. Điều đó ánh hưởng đến việc phát hiện và giáo dục những trẻ em này. Vì thế, cần có những biện pháp phù hợp để nâng cao nhận thức cho sinh viên như đưa môn Tâm lý học năng khiếu vào chương trình đào tạo giáo viên trong nhà trường Sư phạm; tiến hành những nghiên cứu sâu và tổ chức các Hội thảo khoa học về năng khiếu, trẻ em có năng khiếu...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Попова Л.В. (2006). *Психология одаренности*. Москва.
2. *Психология одаренности детей и подростков* (1996). Под ред. Лейтеса Н.С. М.: изд-во «Академия»
3. Щебланова Е.И. (2004). *Психологическая диагностика одаренности школьников: проблемы, методы, результаты исследований и практики: проблемы, методы, результаты исследований и практики*. Москва – Воронеж.
4. Рензулли Дж., Рис СМ (1997). Модель обогащающего школьного обучения // Основные современные концепции творчества и одаренности / Под ред. Д.Б. Богомоловской. - М., - С. 214-242.
5. Фи Тхи Хieu. *Обыденные представления об одаренности*. Диссертация кан.псих.наук. Москва, 2012
6. Bản về năng khiếu và các giai đoạn phát triển của cac con.: <http://www.toitim.net/ban-ve-nang-khieu-vacac-giai-doan-phat-trien-cua-cac-con-271638.html>
- 7.<http://thegioimoi.vn/Home/ArticleDetail/vn/4/271/nhan-tai-voi-thinh-suy-dat-nuoc.htm>

SUMMARY**CONCEPTS OF EDUCATIONAL PSYCHOLOGY STUDENTS ABOUT GIFTED AND EDUCATION GIFTED INTELLIGENCE CHILDREN**

Phí Thị Hiếu^{*}, Bùi Thị Mỹ
College of Education – TNU

In this paper, the authors have pointed out the importance of the study of the concept of talent; analyze the characteristics of the concept in students of Psychology and Education of Gifted and education of children with intellectual appeal. Research results show that the majority of customers can be conceived in accordance with the modern concept of talent. However, their concept of spontaneous and contains many contradictions. This requires appropriate measures to raise the awareness of students on this issue.

Key words: concept, gifted, gifted children education, gifted intellect, students

Ngày nhận bài: 22/3/2013; Ngày phản biện: 25/3/2013, Ngày duyệt đăng: 06/6/2013

* Tel: 01656634388. Email: hieuспn@gmail.com